

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2017/ HSST

Ngày: 10/ 05 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC-TỈNH HOÀ BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Túc**

Hội thẩm nhân dân: - Ông **Xa Văn Xuyên**

- Bà **Đinh Thị Hải Yến**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Bùi Thái Bình** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc: Ông **Triệu Văn Mừng** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2017/HSST ngày 28 tháng 03 năm 2017 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh ngày 15 tháng 1 năm 1995; Nơi ĐKKHKT: Xóm O, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 12/12/2016.

Con ông Đinh Văn V, con bà Đào Thị H. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1. Anh **Đinh Văn D** sinh năm 1980, trú tại: Xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình; có mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Ngọc Văn C** sinh năm 1980, trú tại: Xóm M, xã TL, huyện T, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1 Anh Đặng Văn T, trú tại: Xóm C, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn V, trú tại: Xóm N, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Giang N, trú tại: Xóm O, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đinh Văn Q sinh năm 1970; trú tại: xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội sau:

Tối ngày 06/10/2016 Đinh Văn H cùng 04 người khác là người làm thuê tại xưởng bóc keo của gia đình ông Đinh Văn Q ở Xóm C, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Khi ăn cơm tối đến khoảng 23h cùng ngày thì có Đặng Văn T, Lê Văn T. Đặng Văn H và Phạm Văn M cùng ở xóm C, Xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến chơi, do quen biết nhau từ trước nên mọi người cùng ngồi uống rượu. H ngồi uống một lúc thì đứng dậy ra giường nằm nghỉ, còn mọi người uống đến khoảng qua 12h đêm thì đứng dậy ra về. Đặng Văn T không có xe nên nhờ H đưa về; H lấy xe ô tô tải biển kiểm soát 29K-7387 là phương tiện mà ông Q là chủ cơ sở dùng để chuyên chở cây keo trong xưởng, H cho T ngồi ghế phụ còn H ngồi lái xe rồi điều khiển xe đến đoạn đường liên xã H đi thị trấn Đ, lúc đó H rủ T đi chơi luôn. Khi xe đến đoạn đường dốc dài 200m thuộc địa phận xóm Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình thì H đưa cần số về vị trí số 2 và đạp hết chân phanh để xe đi chậm dần lại, lúc đến đoạn đường bằng phẳng thuộc địa phận xóm T, xã H, bị cáo H gạt cần số về số 4 và cho xe chạy nhanh hơn, đến đoạn của H không giảm tốc độ mà cho xe bám vào phần đường bên phải theo hướng đi, khi đến đoạn đường vòng bên trái của đoạn của thì bất ngờ thấy xe mô tô biển kiểm soát 19T-0177 chở theo một người ngồi sau di chuyển cùng chiều và đi sát mép đường bên phải H không kịp đánh tay lái để tránh mà chỉ đạp chân phanh, nhưng do hệ thống phanh không đảm bảo nên xe không dừng ngay được; phần cản trước bên lái phụ của xe ô tô đã đâm vào đuôi xe mô tô làm cho chiếc xe mô tô và hai người trên xe đổ ra đường; bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua người ngồi sau xe mô tô là anh Đinh Văn D làm gãy xương sườn, xương đùi, còn người điều khiển xe mô tô là anh Ngọc Văn C bị thương nằm bất tỉnh tại chỗ. Xe ô tô do H điều khiển tiếp tục chạy đi khoảng 20m mới dừng hẳn được. Khi được mọi người thông báo là gây tai nạn rồi thì H điều khiển xe về xưởng cất giữ.

Đối với anh Đinh Văn D và anh Ngọc Văn C được mọi người có mặt tại nơi xảy ra tai nạn đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 27 tháng 03 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tiến hành luận tội, phân tích đánh giá tính chất mức độ, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng quy định tại Khoản 2 Điều 202, điểm b,p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo từ 24 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và chịu thời giam thử thách; về trách nhiệm dân sự và vật chứng cần áp dụng các quy định của điều 41; 42 Bộ luật hình sự và điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường chi phí hợp lý cho người bị hại; tuyên trả lại xe ô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan là hợp lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các đương sự tại phiên tòa;

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn H tại phiên tòa là phù hợp các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do không chấp hành đúng các quy định về điều khiển giao thông đường bộ, xe không đảm bảo điều kiện an toàn kỹ thuật về hệ thống phanh, đèn chiếu sáng; không chấp hành quy tắc về điều khiển xe ô tô ở đoạn đường quanh co, khi gặp tình huống bất ngờ đã không làm chủ được tốc độ dẫn đến gây tai nạn, làm hư hỏng nhẹ xe mô tô và bị thương hai người.

Đối với người bị hại Đinh Văn D: Căn cứ kết quả giám định pháp y số 171/PY-GĐTT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình, kết luận: Đinh Văn D bị chấn thương vùng đầu, ngực, bả vai phải, cánh tay phải, khuỷu tay trái, đùi trái do vật tày tác động làm gãy xương sườn, xương đùi trái, gây tổn thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%.

Đối với anh Ngọc Văn C sau tai nạn, tuy có bị xây sát trên cơ thể và xe mô tô bị hỏng nhẹ, khi điều trị sức khỏe đã bình phục hoàn toàn, bản thân anh đã từ chối đi giám định sức khỏe để xác định tỷ lệ thương tích, mặt khác gia đình bị cáo đã hỗ trợ toàn bộ chi phí điều trị và sửa chữa xe mô tô, bản thân anh C không có yêu cầu bồi thường do vậy không đề cập đến trong vụ án.

Việc bị cáo điều khiển xe ô tô không có giấy phép hoặc bằng lái xe, không chấp hành các quy định về an toàn khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn làm tổn hại cho sức khỏe của người khác là hành vi vi phạm pháp luật; hành vi đó đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo điều 202 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đình Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa, hiểu biết pháp luật, bị cáo buộc phải biết việc điều khiển xe ô tô bắt buộc phải có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định, hơn thế xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây hậu quả nghiêm trọng nên cần thiết, phải tuân thủ đúng các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ; tai nạn xảy ra tuy nằm ngoài mong muốn nhưng là kết quả tất yếu do hành vi không tuân thủ các điều kiện về an toàn của phương tiện, vi phạm quy tắc về điều khiển giao thông đường bộ. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước hậu quả do lỗi của mình gây nên.

Hành vi của bị cáo trong vụ án là nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra tình trạng mất an toàn cho xã hội; lẽ ra cần phải xử lý nghiêm khắc hành vi của bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung thì mới phải; nhưng xét bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra; cần áp dụng các quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình; căn cứ quy định tại điều 47 BLHS, để quyết định hình phạt nhẹ hơn, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 2 điều 202 BLHS, là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại xảy ra. Thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, căn cứ Điều 60 BLHS, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ.

Về trách nhiệm dân sự: Với tổn thương trên cơ thể, làm tổn hại 34% sức khỏe của người bị hại Đình Văn D là do lỗi của bị cáo gây nên cần buộc bị cáo phải bồi thường thỏa đáng; cần chấp nhận việc gia đình người bị hại đã kê khai, tổng hợp chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 49.465.000đ; thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong 26 ngày nằm viện và 60 ngày sau khi ra viện; tiền thu nhập bị mất của 01 người chăm sóc người bị hại trong thời gian nằm viện 26 ngày x 200.000đ/ngày/người; tiền chi phí phục hồi vết thương và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị hại.

Đối với số tiền 30.000.000đ mà bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường từ trước cần được khấu trừ là hợp lý.

Đối với anh Ngọc Văn C sau tai nạn do vết thương nhẹ, đã điều trị ổn định, quá trình điều tra anh C từ chối đi giám định để xác định tình trạng thương tích, mặt khác giữa anh và bị cáo đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường chi phí điều trị vết thương và tiền sửa chữa xe mô tô nay không có yêu cầu gì nữa; thấy thỏa thuận của người bị hại Ngọc Văn C với bị cáo là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên không đề cập đến trách nhiệm bồi thường trong vụ án.

Đối với người có nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn Q: Là chủ phương tiện ô tô 29K- 7387, với mục đích sử dụng xe ô tô làm phương tiện vận chuyển gỗ cho xưởng bóc keo của gia đình; thường ngày anh không giao xe cho bất kỳ ai sử dụng ; việc bị cáo H tự ý lấy xe ô tô của anh tham gia giao thông gây tai nạn anh không hề hay biết gì, do vậy anh Q không có lỗi, nên không đề cập đến trách nhiệm pháp lý đối với anh Đinh Văn Q trong vụ án.

Về vật chứng vụ án: Xe ô tô nhãn hiệu DAIHATSU màu trắng, biển kiểm soát 29K- 7387 là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn Q, quá trình điều tra xác định được anh Q không hề có lỗi trong việc để cho bị cáo Đinh Văn H sử dụng xe ô tô gây tai nạn, nên thấy cần trả lại cho chủ sở hữu là hợp lý.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

1. □p dụng khoản 2 Điều 202, điểm b,p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 60 BLHS:

Xử phạt: Đinh Văn H 30(ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử trách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã: H, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; Điều 590 BLDS: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Đinh Văn D số tiền là:

Tiền chi phí đi viện, viện phí, tiền thuốc điều trị và các chi phí khác của người bị thiệt hại trong những ngày nằm viện là: 49.465.000đ.

Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại trong 26 ngày nằm viện và 60 ngày sau khi ra viện, cộng là 86 ngày x 200.000đ/ngày = 17.200.000đ

Tiền thu nhập thực tế bị mất của 1 người phục vụ trong 26 ngày x 200.000đ/ngày = 5.200.000đ.

Tiền chi phí phục hồi chức năng là: 10.000.000đ

Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người bị hại là: 15.000.000đ

Tổng cộng là 96.865.000đ; bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ; còn phải bồi thường là: 66.865.000đ(sáu mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS: Tuyên trả lại 01 xe ô tô hiệu DAIHATSU màu trắng biển kiểm soát 29K-7387 cho anh Đinh Văn Q, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/3/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đà Bắc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự và 3.343.300đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là: 3.543.300đ.

Kể từ ngày người bị hại có yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường, thì phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của luật thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai, sơ thẩm, bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Ngọc Văn C được quyền kháng cáo vắng mặt trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- THADS huyện Đà Bắc;
- Sở Tư pháp hòa Bình
- Công an huyện Đà Bắc;
- UBND xã Hương Cầm, Thanh Sơn Phú Thọ.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Túc